

BÀI 18

Kết quả cẩn đạt

- Cảm nhận được niềm khao khát tự do mãnh liệt và tâm sự yêu nước được diễn tả sâu sắc qua lời con hổ bị nhốt ở vườn bách thú. Thấy được bút pháp lâng mạn đầy truyền cảm của tác giả.
- Cảm nhận được tình cảnh tàn tạ của "ông đồ", đồng thời thấy được lòng thương cảm và niềm hoài cổ của nhà thơ được thể hiện qua lời viết bình dị mà gợi cảm.
- Cung cổ và nâng cao kiến thức về câu nghi vấn đã học ở Tiểu học, nắm vững đặc điểm hình thức và chức năng chính của câu nghi vấn.
- Biết cách viết một đoạn văn thuyết minh.

VĂN BẢN

NHỚ RỪNG

Lời con hổ ở vườn bách thú⁽¹⁾

Gậm một khối căm hờn trong cùi sắt,
Ta nằm dài, trông ngày tháng dần qua,
Kinh lũ người kia ngạo mạn⁽²⁾, ngắn ngo,
Giương mắt bé giễu oai linh⁽³⁾ rùng thǎm.
Nay sa cơ⁽⁴⁾, bị nhục nhặc tù hâm,
Để làm trò lợ mắt, thứ đồ chơi,
Chịu ngang bầy cùng bọn gấu dở hơi,
Với cặp báo chuồng bên vô tư lự⁽⁵⁾.

Ta sống mãi trong tình thương nỗi nhớ
Thuở tung hoành hống hách những ngày xưa.
Nhớ cảnh sơn lâm⁽⁶⁾, bóng cǎ⁽⁷⁾, cây già,



Với tiếng gió gào ngàn⁽⁸⁾, với giọng nguồn hét núi,
Với khi thét khúc trường ca dữ dội,
Ta bước chân lên, dông dạc, đường hoàng,
Lượn tấm thân như sóng cuộn nhịp nhàng,
Vờn bóng âm thầm, lá gai, cỏ sắc.
Trong hang tối, mắt thần khi đã quắc,
Là khiến cho mọi vật đều im hơi.
Ta biết ta chúa tể⁽⁹⁾ cả muôn loài,
Giữa chốn thảo hoa⁽¹⁰⁾ không tên, không tuổi.

Nào đâu những đêm vàng bên bờ suối
Ta say mê đứng uống ánh trăng tan ?
Đâu những ngày mưa chuyển bốn phương ngàn
Ta lặng ngắm giang sơn⁽¹¹⁾ ta đổi mới ?
Đâu những bình minh cây xanh nắng gội,
Tiếng chim ca giấc ngủ ta tung bừng ?

Đâu những chiêu lênh láng máu sau rừng
Ta đợi chết mảnh mặt trời gay gắt,
Để ta chiếm lấy riêng phần bí mật ?
– Than ôi ! Thời oanh liệt⁽¹²⁾ nay còn đâu ?

*

Nay ta ôm niềm uất hận⁽¹³⁾ ngàn thâu,
Ghét những cảnh không đời nào thay đổi,
Những cảnh sửa sang, tầm thường, giả dối :
Hoa chăm, cỏ xén, lối phẳng, cây trỗng ;
Dải nước đen giả suối, chặng thông dòng
Len dưới nách những mô gó thấp kém ;
Dăm vừng lá hiền lành, không bí hiểm⁽¹⁴⁾,
Cũng học đời bắt chước vẻ hoang vu
Của chốn ngàn năm cao cả, âm u.

Hơi oai linh, cảnh nước non hùng vĩ⁽¹⁵⁾ !
Là nơi giống hầm thiêng⁽¹⁶⁾ ta ngự trị⁽¹⁷⁾,
Nơi thênh thang ta vùng vẫy ngày xưa,
Nơi ta không còn được thấy bao giờ !
Có biết chặng trong những ngày ngao ngán,
Ta đương theo giấc mộng ngàn⁽¹⁸⁾ to lớn
Để hồn ta phảng phát được gần người,
– Hơi cảnh rừng ghê gớm của ta ơi !

(Thế Lữ^(★), trong *Thi nhân Việt Nam*,
Nguyễn Đức Phiên xuất bản, Hà Nội, 1943)

Chú thích

(★) Thế Lữ (1907 – 1989) tên khai sinh là Nguyễn Thứ Lẽ, quê ở Bắc Ninh (nay thuộc huyện Gia Lâm, Hà Nội), là nhà thơ tiêu biểu nhất của phong trào Thơ mới (1932 – 1945) buổi đầu. Với một hồn thơ dồi dào, đầy lãng mạn, Thế Lữ

đã góp phần quan trọng vào việc đổi mới thơ ca và đem lại chiến thắng cho thơ mới. Ngoài sáng tác thơ, Thế Lữ còn viết truyện (truyện trinh thám, truyện kinh dị, truyện đường rừng lăng mạn,...). Sau đó, ông chuyển hẳn sang hoạt động sân khấu và là một trong những người có công đầu xây dựng ngành kịch nói ở nước ta. Ông được Nhà nước tặng Giải thưởng Hồ Chí Minh về văn học nghệ thuật (năm 2000). Tác phẩm chính : *Mây vần thơ* (thơ, 1935), *Vàng và máu* (truyện, 1934), *Bên đường Thiên Lôi* (truyện, 1936), *Lê Phong phóng viên* (truyện, 1937),...

Nhớ rừng là một trong những bài thơ tiêu biểu nhất của Thế Lữ và là tác phẩm góp phần mở đường cho sự thăng tiến của thơ mới.

- (1) *Vườn bách thú* : công viên có nuôi nhốt các loại chim thú quý hiếm.
- (2) *Ngạo mạn* : kiêu ngạo, coi thường người khác.
- (3) *Oai linh* (hoặc *uy linh*) : sức mạnh linh thiêng.
- (4) *Sa cơ* : lâm vào cảnh không may, phải thất bại.
- (5) *Vô tư lự* : không lo nghĩ.
- (6) *Sơn lâm* : rừng núi (*sơn* : núi ; *lâm* : rừng).
- (7) *Cả* (từ cũ) : lớn.
- (8) *Ngàn* : rừng.
- (9) *Chúa tể* : kẻ ở ngôi chủ, có quyền lực thống trị tối cao.
- (10) *Thảo hoa* : hoa cỏ, cây cối (*thảo* : cỏ ; *hoa* : hoa).
- (11) *Giang sơn* : sông núi, chỉ đất đai có chủ quyền.
- (12) *Oanh liệt* : (tiếng tăm) lừng lẫy, vang dội.
- (13) *Uất hận* : căm giận, uất ức dồn nén trong lòng.
- (14) *Bí hiểm* : đường như chứa đựng nguy hiểm khó dò biết.
- (15) *Hùng vĩ* : to lớn, mạnh mẽ, toát lên vẻ đẹp gây ấn tượng về sự lớn lao, hùng mạnh (*hùng* : khí thế mạnh mẽ ; *vĩ* : rất to lớn).
- (16) *Hầm thiêng* (hoặc *hùm thiêng*) : con hổ tinh khôn và dũng mãnh, được coi là linh thiêng.
- (17) *Ngự trị* : chiếm địa vị thống trị cao nhất (thường dành nói về vua chúa).
- (18) *Giác mộng ngàn* : mộng tưởng về chốn rừng núi.

ĐỌC – HIỂU VĂN BẢN

1. Bài thơ được tác giả ngắt thành 5 đoạn, hãy cho biết nội dung mỗi đoạn.
 2. Trong bài thơ có hai cảnh được miêu tả đầy ấn tượng : cảnh vườn bách thú, nơi con hổ bị nhốt (đoạn 1 và đoạn 4) ; cảnh núi rừng hùng vĩ, nơi con hổ ngự trị những "ngày xưa" (đoạn 2 và đoạn 3).
 - a) Hãy phân tích từng cảnh tượng.
 - b) Nhận xét việc sử dụng từ ngữ, hình ảnh, giọng điệu các câu thơ trong đoạn 2 và đoạn 3. Phân tích để làm rõ cái hay của hai đoạn thơ này.
 - c) Qua sự đối lập sâu sắc giữa hai cảnh tượng nêu trên, tâm sự con hổ ở vườn bách thú được biểu hiện như thế nào ? Tâm sự ấy có gì gần gũi với tâm sự người dân Việt Nam đương thời ?
 3. Căn cứ vào nội dung bài thơ, hãy giải thích vì sao tác giả mượn "lời con hổ ở vườn bách thú". Việc mượn lời đó có tác dụng thế nào trong việc thể hiện nội dung cảm xúc của nhà thơ ?
- 4*. Nhà phê bình văn học Hoài Thanh có nhận xét về thơ Thế Lữ : "Đọc đôi bài, nhất là bài *Nhớ rừng*, ta tưởng chừng thấy những chữ bị xô đẩy, bị dồn vặt bởi một sức mạnh phi thường. Thế Lữ như một viên tướng điều khiển đội quân Việt ngữ bằng những mệnh lệnh không thể cưỡng được" (*Thi nhân Việt Nam*, Sđd). Em hiểu như thế nào về ý kiến đó ? Qua bài thơ, hãy chứng minh.

Ghi nhớ

Nhớ rừng của Thế Lữ mượn lời con hổ bị nhốt ở vườn bách thú để diễn tả sâu sắc nỗi chán ghét thực tại tầm thường, tù túng và niềm khao khát tự do mãnh liệt bằng những vần thơ tràn đầy cảm xúc lâng mạn. Bài thơ đã khơi gợi lòng yêu nước thầm kín của người dân mất nước thuở ấy.

LUYỆN TẬP

Học thuộc và tập đọc diễn cảm bài thơ.